

YÊU CẦU BÁO GIÁ HÀNG HOÁ TÁI TẠO VÀ PHỤC HÌNH RĂNG

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung ứng các mặt hàng vật tư y tế thuộc dự toán Cung ứng các mặt hàng vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế năm 2024 tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS Yên – Nhân viên Khoa Dược - Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An. Số điện thoại liên hệ: 0942302290.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhà sản xuất/Nhà cung cấp thực hiện báo giá theo mẫu tại *phụ lục 2 đính kèm*.
 - Bệnh viện nhận trực tiếp báo giá tại địa chỉ: DS Yên, SĐT: 0942302290. Khoa Dược, Bệnh viện HNĐK Nghệ An, Km Số 5, Đại lộ Lê Nin, Xóm 14, Xã Nghi Phú, Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 10 năm 2024 đến trước 17h ngày 1 tháng 11 năm 2024
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế (*chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm*)
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Giao hàng trực tiếp về kho khoa Dược, Bệnh viện HNĐK Nghệ An, Km Số 5, Đại lộ Lê Nin, Xóm 14, Xã Nghi Phú, Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An. Trong quá trình vận chuyển, hàng hóa được bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Sau khi ký hợp đồng. Thời gian giao hàng không chậm hơn 7 ngày kể từ ngày Khoa Dược đặt hàng.



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không yêu cầu.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không yêu cầu.

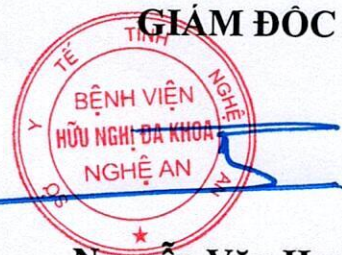
Bên chào giá đồng ý cho Bệnh viện được quyền sử dụng hoặc loại bỏ các bản báo giá mà không phải thông báo về lý do với đơn vị tham gia chào giá.

Bản báo giá của Quý công ty sẽ là căn cứ để Bệnh viện thực hiện các bước tiếp theo của quy trình mua sắm, rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ phía các công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc (để b/c);
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, KD. *uv*



Nguyễn Văn Hương





PHỤ LỤC I. DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ Y TẾ MỜI CHÀO GIÁ

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chí kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Composite đặc, nhộng	Nhộng composite dạng đặc, quang trùng hợp, Dùng trám thẩm mỹ, các màu.	Nhộng	30
2	Composite lỏng, nhộng	Composite lỏng dạng nhộng.	Nhộng	35
3	Súng bơm nhộng composite	Súng bơm nhộng composite	Cái	1
4	Xi măng trám hoàn tất	Xi măng thành phần Glass ionomer Chất bột màu trắng	Hộp	4
5	Keo dán 1 bước	Keo nha khoa dùng trong trám răng sau khi thực hiện soi mòn.	Lọ	2
6	Hydroxit Canxi dạng bột nhão	Là một loại bột nhão gốc nước màu trắng, bao gồm Calci Hydroxide và Bari Sulphate được trộn sẵn. Sản phẩm được đóng gói trong ống bơm đa liều với đầu tip sử dụng 1 lần. Được sử dụng làm vật liệu băng thuốc ống tủy quá trình điều trị nội nha cũng như là trám tạm trong che tủy và lấy tủy	Hộp	4
7	Hydroxit Canxi dạng bột khô	Bột canxi hydroxit là vật liệu nha khoa đa dụng, khi trộn với dung môi/ nước muối sẽ tạo thành bột nhão. Được sử dụng làm vật liệu băng thuốc ống tủy quá trình điều trị nội nha cũng như là trám tạm trong che tủy và lấy tủy.	Lọ	1
8	Đai trám răng kim loại	Đai trám kim loại : Có hình dạng theo giải phẫu cho các tiếp xúc lý tưởng. Đường cong ở gờ bên tạo khoảng tiếp cận mặt nhai. Có lỗ bên giúp dễ đặt khuôn. Đai trám dễ tương thích và dễ đánh bóng hơn. Các góc cạnh nhẵn mịn bảo vệ nướu. Có thể hấp và tái sử dụng.	Cái	20

		Chiều cao: 3.5mm, 4.5mm, 5.5mm, 6.5mm, 7.5mm		
9	Đai trám răng nhựa	Được làm bằng loại nhựa siêu mỏng, trám xoang II và xoang III. loại Celulo. 2 loại: Thẳng và cong	Gói	1
10	Đĩa đánh bóng các loại	Đầu đánh bóng răng bằng silicon dùng trong trám răng composite - Chất liệu: phần đầu bằng silicone	Hộp	2
11	Trâm nội nha Hedstroem file 21mm, 25mm cỡ nhỏ (08-40)	Trâm dũa tạo hình và làm mịn bề mặt ống tủy Chiều dài làm việc: 21mm, 25mm	Vi	20
12	Vật liệu sát khuẩn ống tủy	Tác dụng khử khuẩn và diệt tủy trong quy trình điều trị nội nha.	Lọ	1
13	Vật liệu trám răng tạm thời	Thành phần Eugenol Trám răng tạm thời trong quá trình phục hồi/nội nha. Dễ dàng xử lý và ứng dụng trực tiếp dễ dàng tại vị trí dự kiến. Lý tưởng để trám răng tạm thời. Xi măng không gây kích ứng và bịt kín xoang trám mà không bị hở	Lọ	2
14	Vật liệu trám bít ống tủy dạng bột	Là vật liệu trám bít ống tủy góc nhựa ở dạng bột và resin. Dùng để trám bít ống tủy răng. Không chứa eugenol Không tan trong nước và không bị phân hủy Có tính kỵ nước	Hộp	2
15	Chất trám tạm	Vật liệu trám tạm sẵn sàng để sử dụng (Loại II-Cement làm nền tạm thời và phục hồi tạm thời) ở dạng sệt, tự đông cứng trong môi trường ẩm, được sử dụng để trám tạm các lỗ sâu trong quá trình phục hồi hay điều trị nội nha hoặc áp dụng trong các phục hồi Inlay tạm.	Hộp	3
16	Oxít kẽm	Bột oxit kẽm (zinc oxide) tinh khiết, mịn đồng nhất, sử dụng cùng với Eugenol là vật liệu trám tạm thời (Cement tạm thời loại II để trám lót và phục hồi tạm thời),	Lọ	1



		Trám răng tạm thời trong quá trình phục hồi/nội nha.		
17	Cone gutta percha protaper (G.P Protaper) F1, F2	- Vật liệu trám bít ống tủy cho trám nội nha F1,F2,F3 - Độ cản quang cao hơn với côn thông thường 30-40% - Có thể sử dụng với bất cứ loại chất gắn nào - Tương thích sinh học cao	Hộp	5
18	Giấy chỉnh khớp màu đỏ	Giấy chỉnh khớp màu đỏ	Hộp	5
19	Ống hút nước bọt, nhựa trong, mềm, dễ định vị	Ống hút nước bọt đầu màu xanh, không rỉ sét, dễ dàng tạo hình. Đầu ống trơn láng mềm mại để tránh hút dính vào mô	Gói	4
20	Vật liệu diệt tủy	Thành phần hoạt chất là Paraformaldehyde, một chất đông tụ hoạt động trên albumin và tạo độ đặc xơ cần thiết cho tủy để tạo điều kiện cho quá trình loại bỏ tiếp theo.	Ống	2
21	Mũi khoan mở tủy	Chất liệu: thép không gỉ Hình phễu dễ dàng đi vào buồng tủy, đầu không cắt bảo vệ sàn tủy, an toàn trong quá trình thực hiện. Có thể hấp và tái sử dụng nhiều lần. Chiều dài mũi: khoảng 21 - 25mm (chiều dài đầu làm việc khoảng 9mm.	Vi	5
22	Mũi khoan mài răng	*Mũi khoan kim cương có nhiều đường kính, hình dạng khác nhau *Có các loại hạt kim cương với độ thô khác nhau: Trung bình 64~126 micron (M); Siêu mịn 15 micron (UF), mũi cực mịn 10~36 micron (SF), mũi mịn 27~76 micron thô (F), mũi thô 107~181 micron (C), mũi cực	Vi	10
Tổng cộng: 22 mặt hàng				



PHỤ LỤC 2

Công ty

Địa chỉ/SĐT:.....

....., Ngày.....tháng.....năm.....

BÁO GIÁ

Kính gửi:

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Mã HH ⁽¹⁾	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên thương mại thiết bị y tế ⁽³⁾	Mã hiệu, model ⁽⁴⁾	Thông số kỹ thuật của thiết bị y tế ⁽⁵⁾	Đơn vị tính ⁽⁶⁾	Quy cách ⁽⁷⁾	Mã HS ⁽⁸⁾	Năm sản xuất ⁽⁹⁾	Hãng – nước sản xuất ⁽¹⁰⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽¹¹⁾	Đơn giá ⁽¹²⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽¹³⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁴⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹⁵⁾ (VND)
1															
2															
n		...													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Các thông số kỹ thuật sản phẩm báo giá tại mục 1 của Bản báo giá đúng với các thông tin trong tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chúng tôi chào giá và phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu của bên mời chào giá (tại Phụ lục 1).

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trong bản báo giá.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹⁶⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Mã HH ghi theo mã hàng hóa mời chào giá

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ Tên thương mại của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Mã hiệu, model của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi các Thông số kỹ thuật của thiết bị y tế phù hợp với Thông số kỹ thuật mời chào giá.
- (6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính, quy cách của thiết bị y tế.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (9), (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể lần lượt năm sản xuất, hãng – nước sản xuất của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (14) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (15) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (16) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.